

LUẬN TỤNG KINH NẮNG ĐOẠN KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA - Bản dịch Việt
ngữ số 1

Dịch giả: Nguyễn Huệ

(Được xếp vào Đại Chánh Tạng, tập T25 - Kinh số 1514 - Tổng cộng kinh này
có 1 quyển.)

Lợi ích thắng, nên biết
Nơi thân cùng quyền thuộc
Đạt, chưa đạt, không thối
Là phó chúc tối thắng.
Nơi tâm rộng, hơn hết
Tốt cùng không điên đảo
Lợi ích chốn ý lạc
Thừa này công đức đủ.
Sáu độ đều gọi Thí
Do tài, pháp, vô úy
Trong đó, một, hai, ba
Gọi tu hành chẳng trụ.
Vì tự thân báo ân
Quả báo đều không chấp
Là lìa nơi chẳng khởi
Cùng lìa các hành khác.
Thâu phục nơi ba Luân
Nơi tướng, tâm trừ dứt
Các nghi hoặc về sau
Theo đời thầy đều diệt.
Nếu dùng để hợp tạo
Diệu tướng phi thắng tướng
Ba tướng dời đổi khác
Không đây, tức Như Lai.
Nhân cùng quả sâu xa
Nơi ác kia khi nói
Đây chính là lợi ích
Do ba Bồ-tát khác.
Từ nơi chốn Phật trước
Phụng trì về giới học
Và gieo trồng thiện căn
Gọi đủ giới đủ đức.
Hay đoạn trừ tướng ngã
Cùng do nơi tướng pháp
Đây gọi là đủ tuệ
Hai, bốn khác thành tám.
Thế riêng nối tiếp khởi
Đến thọ mạng hết, trụ
Lại cầu tìm cõi khác
Tướng ngã có bốn thứ.
Đều không nên chẳng có
Có nên chẳng thể nói
Là nêu bày về nhân
Tướng pháp có bốn thứ.
Do lực tin hiểu kia

Tin nên sinh tướng thật
Chẳng như lời chấp giữ
Chấp giữ cho chánh thuyết.
Phật rõ quả không dối
Do nguyện trí nên biết
Vì cầu sự lợi, kính
Ngăn chỗ tự nêu ấy.
Chúng chẳng trụ nơi pháp
Đó chính là tùy thuận
Cũng như bỏ bè kia
Là ý mật nên biết.
Hóa, thể không Phật thật
Cũng không người nói pháp
Thuyết pháp không hai thù
Chỗ nói lìa giảng nêu.
Tự thọ vì khác, nói
Hợp phước không vô ích
Phước không giữ Bồ-đề
Hai ấy đều nên giữ.
Đạt nhân của tự tánh
Phần khác ấy là sinh
Nên chính là pháp Phật
Hay thành phước tối thắng.
Không giữ lấy tự quả
Phi có thể giữ, nói.
Giải thoát nơi hai chướng
Nói Diệu Sinh không tranh.
Tại nơi Phật Nhiên Đăng
Nói không giữ, pháp chúng
Do đầy pháp chúng thành
Không nơi giữ chôn nói.
Trí động, chỉ tánh thức
Quốc độ không chỗ giữ
Vô hình nên hơn hẳn
Không nghiêm cho tánh nghiêm.
Ví như núi Diệu Cao
Nơi thọ dụng không lấy
Tánh không phải hữu lậu
Cũng không là nhân tạo.
Vì hiển nhiều sai biệt
Cũng do thành thù thắng
Trước sau phước chẳng đồng
Lại nêu ra dụ nói.
Hai thành nên tôn trọng
Do đẳng lưu trội bật
Do tánh nhân phiền não
Nên kém cũng thành hơn.
Quả kia hơn hẳn khổ
Khó gặp được việc thắng
Cảnh, cõi không phải biết
Nơi phần khác chẳng cùng.
Tánh ấy rất sâu xa
Hơn khác, lược giảng giải
Tộc họ vốn cao, hơn

So phước, phước hơn hần.
Hành ấy khi gắng nhẫn
Tuy khổ nhưng hành thiện
Đức kia khó lường xét
Do đây gọi thắng sự.
Do tình không giận dữ
Không gọi là tánh khổ
Có an lạc, đại bi
Lúc hành, không quả khổ.
Nhân sinh tâm không bỏ
Vì thế nên dốc cầu
Tức là đạt nhẫn biên
Cùng phương tiện tâm ấy.
Nên biết kẻ chánh hành
Là nhân của lợi sinh
Nơi sự tướng hữu tình
Nên biết dứt trừ khắp.
Sự kia là tên tụ
Hơn hết, trừ bỏ tướng
Các Thế Tôn không đây
Do thấy đúng tương ưng.
Quả chẳng trụ vị nhân
Là đạt nhân quả kia
Thế Tôn nói lời thật
Nên biết có bốn thứ.
Lập nên nói thừa dưới
Cùng nêu nghĩa Đại thừa
Do các việc thọ ký
Đều không có sai biệt.
Không đạt chỗ thuận kia
Trái phải thật không vọng
Nhu lời mà chấp giữ
Đối ứng nên tuyên thuyết.
Thường hằng các xứ có
Nơn chân tánh không đạt
Do không tỏ, có trụ
Trí vô trụ đạt thật.
Không trí cũng như tối
Nên trí tối hoặc sáng
Chủ đối cùng chỗ trị
Được mất đều hiện tiền.
Do chánh hành như thế
Đạt lượng phước như vậy
Nơi pháp, kẻ chánh hành
Nghị dụng nay sẽ nói.
Đối người có ba thứ
Thọ trì, nghe, nói rộng
Nghĩa đạt do kẻ khác
Cùng nghe, nghĩ của mình.
Đây là thành thực nội
Còn thành hữu tình khác
Do sự khi tánh lớn
So phước, phước hơn hần.
Không cảnh, tánh, riêng tánh

Chủ dựa là đại nhân
Cùng khó có thể nghe
Nhân vô thượng tăng trưởng.
Nếu chỉ giữ chánh pháp
Chỗ sở y thành vật
Dứt trừ các nghiệp chướng
Mau đạt trí thông tánh.
Thế diệu sự viên mãn
Quả báo rất tôn quý
Nơi pháp này tu hành
Nên biết đạt nghiệp ấy.
Do lúc tự thân hành
Xem mình là Bồ-tát
Gọi tên là Chướng Tâm
Trái với tâm không trụ.
Thọ ký nơi thời sau
Nhiên Đăng hành không hơn
Bồ-đề hành kia đồng
Không thật do nhân tạo.
Không tướng kia là tướng
Nên hiển chẳng là vọng
Do pháp là pháp Phật
Đều không có là tướng.
Là do Pháp thân Phật
Nên biết dụ trượng phu
Thân tròn đủ không chướng
Là tánh hiện đủ khắp.
Cùng đạt được Thể lớn
Cũng gọi là Thân lớn
Không có thân là có
Nói tạo kia không thân.
Chẳng rõ nơi pháp giới
Tâm tạo độ chúng sinh
Cùng đất ruộng thanh tịnh
Đây gọi là cuồng vọng.
Nơi Bồ-tát, chúng sinh
Các pháp không tự tánh
Nếu hiểu tuy không Thánh
Gọi Thánh tuệ, nên biết.
Tuy không thấy các pháp
Đây chẳng không có mất
Phật gồm đủ năm thứ
Do nơi cảnh hư vọng.
Các thứ tâm lưu chuyển
Lìa nơi các niệm xứ
Tâm không giữ luôn chuyển
Nên gọi là hư vọng.
Nên biết trí ấy giữ
Phước mới không hư vọng
Hiện bày nhân phước ấy
Lại nêu dụ lần nữa.
Tức nơi chân Pháp thân
Không tướng hảo viên mãn
Cũng không là tướng đủ

Tánh không thân nên biết.
Nơi Pháp thân không riêng
Không Như Lai, không hai
Lại nói tướng đủ kia
Do hai Thể đều không.
Như Phật nói cũng không
Nói hai là chỗ chấp
Do không lìa pháp giới
Nói cũng không tự tánh.
Năng thuyết sở thuyết tuy thâm diệu
Nhưng cũng chẳng phải không kính tin
Do phi chúng sinh, phi phi sinh
Phi Thánh nên tánh Thánh tương ưng.
Ít pháp nên không có
Vô thượng giác, nên biết
Do pháp giới không tăng
Tánh bình đẳng, thanh tịnh.
Cùng phương tiện vô thượng
Do tánh lậu, phi pháp
Vì thế chẳng pháp thiện
Do đây gọi là thiện.
Nói pháp tuy vô ký
Không chẳng được, nên biết
Do một pháp bảo này
Hơn vô lượng báu kia.
Nơi các loại toán, thể
Nhân cũng có sai khác
Tâm tư nơi thế gian
Dụ chỗ không sánh kịp.
Pháp giới là bình đẳng
Phật không độ chúng sinh
Nơi các tên cùng tự
Chẳng ở ngoài pháp giới.
Nếu khởi nơi pháp chấp
Cùng ngã chấp hơn, đồng
Định chấp thoát hữu tình
Là không chấp vọng chấp.
Chẳng nên dùng thể sắc
Chỉ Pháp thân Như Lai
Chớ khiến Chuyển luân vương
Cùng Như Lai ngang nhau.
Tức quả báo tướng đủ
Phước viên mãn không nhận
Có thể tạo Pháp thân
Do phương tiện tánh khác.
Chỉ thấy sắc, nghe tiếng
Người ấy chẳng biết Phật
Pháp thân, chân như này
Chẳng phải cảnh giới Thúc.
Phước kia không hề mất
Quả báo không đoạn tuyệt
Được nhẫn cũng không đoạn
Do đạt không cầu nhiễm.
Lại luận về nhân phước

Vì đây nêu dụ kia
Phước ấy không có báo
Chính nhận, không nhận vượt.
Phước kia tạo quả hóa
Tạo lợi ích hữu tình
Sự ấy do tự nhiên
Thành Phật hiện các phương.
Đến, đi cũng là hóa
Chánh giác luôn chẳng động
Đổi nơi chốn pháp giới
Chẳng một, khác nên biết.
Vi trần đem làm mục
Dụ hiển bày pháp giới
Luận ấy tạo sự mục
Làm rõ phiền não tận.
Tánh không tự không hợp
Hiện thị phi một tánh
Nơi tánh hợp chung kia
Rõ tánh chẳng phải khác.
Chẳng rõ chỉ lời tục
Các phạm phu vọng chấp
Đoạn hai thứ ngã, pháp
Đó gọi là chúng giác.
Vì thế kiến, không kiến
Không cảnh, chấp hư vọng
Do đây là chuống tế
Biết như vậy nên đoạn.
Do đạt hai thứ trí
Cùng định, mới dứt trừ
Nêu phước rõ Hóa thân
Phước vô tận chẳng không.
Lúc chu Phật thuyết pháp
Không nói thân là hóa
Chính do không tự nói
Nên là nói chân thật.
Nhu Lai chứng Niết-bàn
Không tạo cũng chẳng khác
Hợp tạo ấy có chín
Dùng chánh trí để quán.
Tướng kiến cùng với thức
Nơi ở thân thọ dụng
Quá khứ cùng hiện còn
Chưa đến, quan sát rõ.
Do quán xét về tướng
Thọ dụng cùng đổi dời
Ở trong sự hữu vi
Đạt tự tại vô cầu.

Hết phần nội dung Bản dịch Việt ngữ số 1 của LUẬN TỤNG KINH NĂNG ĐOẠN KIM
CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA.

-----oooo000oooo-----

LUẬN TỤNG KINH NĂNG ĐOẠN KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA - Bản dịch Anh ngữ
số 1

Dịch giả: Source: <http://fodian.net/world/>

(Được xếp vào Đại Chánh Tạng, tập T25 - Kinh số 1514 - Tổng cộng kinh này có 1 quyển.)

1.(E54; T93) The highest favor should be considered to the body and what it involves. The highest gratification will accrue should one neither give up what has been acquired nor what is yet to be acquired.

2.(E54; T93) The intention of helping others, resting in one's mind, is filled with positive characteristics. It is extensive, supreme, nonerroneous.

3.(E55; T94) The six perfections involve giving of good, fearlessness, and the dharma. This path, whether by one, two or three of these, is unlimited.

4.(E55; T94-95) No attachment to the existence of self, to reward, or to karmic maturation. Two things are to be avoided: failure to be generous and generosity wrongly motivated.

5.(E56; T95) Controlling awareness by keeping it free from the assumptions of signs of things and eliminating doubts.

6.(E56; T95-96) If it is supposed that success is something conditioned, it must be realized that it does not consist in acquiring any marks; rather, success is becoming a tathagata, because of its being different from the three characteristic marks, being in fact the absence of these.

7.(E57; T96) The teaching of something deep, along with that of cause and effect involved in it, even in this cosmic age is not fruitless, since even now there are Bodhisattvas who have the three marks.

8.(E57; T97) Because of their devoted training and because of their attainment of goodness, those (Bodhisattvas) other than the Buddha follow the precepts and possess merit.

9.(E58; T97) Since they have cut off any conceptual identification with persons or factors they possess wisdom. These identifications are of eight kinds because their objects are eight.

10.(E58; T97) There are four identifications of self--as stream of consciousness from an earlier existence, as something occurring now, as something living, and as something that has passed away.

11.(E59; T98) Identifications of factors are also four -because all factors don't exist, because absence exists, because there is nothing to be spoken about, and because we speak as if there were something to be spoken about.

12.(E59; T98-99) Identification of what actually exists occurs because of resolve, because of serenity, by grasping what is not spoken, and by grasping what is correctly indicated.

13.(E60; T99) These qualities are not inferred from their results, but the Buddhas identify their possessors' (the Bodhisattvas') vows and knowledge. This refutes those who ascribe such (to themselves) through desire for profit and honor.

14.(E60; T99) Attainment of dharma cannot be by resting in it nor by not conforming to it; like a raft it should be rejected (when one reaches the other shore). This is believed to be the proper interpretation of dharma.

15.(E61; T100) Neither Buddha nor dharma are sought as magical beings. Rather, what is taught is that (factors) are not grasped in either of two ways and are thus inexpressible, since it is not within the scope of definition.

16.(E61; T100-101) The grasping and teaching of that (dharma) is not useless, because it leads to acquisition of merit, merit because it is not the ground of enlightenment and because both (grasping and teaching) are enlightening.

17.(E62; T101) Merit is the summit, since it is the cause of attaining what is essential, because it leads to birth in another body, and because of the uniqueness of a Buddha's factors.

18.(E62; T102) Because it cannot be grasped it can't be spoken of, since one's own (karmic) fruits cannot be grasped. Because he is free from both obstructions, in Subhuti both are absent.

19.(E63; T102) (Sakyamuni) did not receive any instruction by words from the Buddha Dipamkara. That shows that in his realization nothing was grasped or spoken of.

20.(E63; T102-103) One can't partake in the Buddha's field, since it is merely the outcome of the Buddha's awareness. Because of its unseparated and unique nature its arrangement is thought to be nonarrangement.

21.(E64; T103) Just as Sumeru cannot grasp itself as King of the mountains, so no Buddha can grasp himself as experiencing, since he is without contaminants and subject to conditions.

23-25.(E65-66; T104-106) The merit of dharma stands out from other merits because it makes two things worthy, because of the greatness of its outcome, because it is not the cause of defilements, because of the preferable frustrations that result from it, because its purposes are difficult to realize and are the highest purposes, because it is profound and deep, because it is superior to other sutras, because its connections are great and pure.

26-27.(E66-67; T106-107) The difficult practice of the path is good because its merits are immeasurable. There is no frustration because of the absence of identifications of self or malice, because it is accompanied by satisfaction since, involving compassion, it does not involve frustration as its result.

28.(E67; T107) Because of this it takes strong effort to maintain the abandonment of awareness through the perfection of patience.

29.(E68; T108) Proper practice should be understood as the cause of the purposes of beings, but it should not be concluded that beings must therefore be admitted to be actual entities.

30.(E68; T108) A supposed actual entity is only the name of some aggregates. Through the departure of such identifications from the conquering one there is absence of them for the Buddhas who possess the vision of reality.

31.(E69; T109) The path does not depend on a result, but is nevertheless the cause of a result, because Buddhas tell the truth and that truth is fourfold.

32.(E69; T109) The thesis, the teachings of Hinayana, the teachings of Mahayana, and the teaching of all the grammatical forms.

33.(E70; T109-110) Since it is not about anything and is in agreement, the teaching is neither true nor false. The teaching behaves as an antidote to taking words in their literal meaning.

34.(E70; T110)496 Though suchness is always everywhere, it cannot be realized by those who, on account of ignorance, have their mind reposing somewhere, but, on the contrary, it is realized by another whose mind, on account of knowledge, reposes nowhere.

35.(E71; T110) Ignorance is like darkness, while knowledge is like light. The antidote and its opposite respectively lead to realization and its opposite.

36.(E71; T110) Now it will be explained what kind of dharma is derived from which sort of practice and what are its karmic effects.

37.(E72; T111) The dharma is of three kinds: with respect to its phrasing, respecting understanding of it, and relating to spreading the word. Regarding its meaning, it is understood by oneself or another through hearing it and meditating on it.

38.(E72; T111) This behavior causes the spiritual ripeness of other creatures. So one kind of merit is superior to the other by the greatness of its actuality as well as by the longer time it takes.

39-41.(E73-74; T111-112) The following are the results of performance of dharma: not being accessible, isolation, being resorted to by great people, the difficulty of being understood, access to the highest realm, understanding the supreme dharma, ability to purify the place where the dharma was taught, the ability to clear away abstractions, the swift realization of the higher faculties, the ripeness of the accomplishments in various worlds.

42.(E74; T112-113) Thinking one is a Bodhisattva is called an obstruction to awareness. Awareness is unlocated.

44.(E75; T114) Factors are without any essential nature.

45.(E76; T114) By his having a body of factors (dharmakaya) the Buddha is like a person.

46.(E76; T114) This body is also a "great" body because of its great qualities. But the Buddha is said to be bodiless because he has no body.

47.(E77; T115) Wrong views include bad ideas about the ground of all factors, the notion that we can cause beings to be liberated, and the purification of fields.

48.(E77; T115) One who considers the factors of beings and Bodhisattvas as without self, whether he is noble or not, should be considered wise.

49.(E78; T115) Even though no factors are experienced by him, that doesn't mean the Buddha has no eyes, for his vision is fivefold and it sees erroneous things.

50.(E78; T115) Because those various erroneous manifestations are excluded from the establishment of mindfulness they are bound to be without basis--thus they are called erroneous.

51.(E79; T116) There is no erroneousness in merit, inasmuch as merit should be realized as the basis of knowledge. So an example of this sign of merit is given (in the Vajracchedikasutra).

52-53.(E79-80; T117) The fulfilment of the body of factors is not said to consist in secondary phrasing, nor should the accomplishment of one's marks be thought to be the absence of a body. But both these accomplishments, since they are not different from one's body of factors itself, should not be considered different from the tathagata himself.

54.(E80; T117-118) Like the Buddha, his teaching can't be held to exist, since the teaching, not being different from a body of factors, has no essential nature of its own.

55.(E81; T118) It is not that there are none who have faith in the depth of what is taught or their teacher. They are not beings, nor are they nonbeings--but they are the nobles who are not (yet?) noble.

56-57.(E81-82; T119) In the body of factors there is no growth--there is a natural sameness of purity. Because no factor is defiled or involves a lower method, no factor is good.

58.(E82; T120) And so the teaching, being neutral, should not be thought of as unattainable. Therefore only this jewel of the dharma is superior to any other.

60.(E83; T120-121) Since beings are the same as the ground of all factors, none are liberated by the victorious ones, since factors along with names are not outside that ground.

61.(E84; T121) Belief in their being factors is like the fault of belief in a self. If someone who is to be liberated is admitted this should be considered to be the admission of something inadmissible.

62.(E84; T121-122) The tathagata is not to be inferred from a material body since he is only a body of factors. A universal ruler cannot be considered a tathagata.

63.(E85; T122) The body of factors is not gotten by the maturation of characteristic marks, for the method is different.

64.(E85; T122) Ordinary folk do not know the Buddha, since they only experience his form and hear his voice. The body of factors, which is suchness, goes beyond the field of consciousness.

65.(E86; T122-123) By following the Buddhist path, involving the belief that there are no real factors, etc., merit is not thereby destroyed, because one has arrived at the pure view.

66.(E86; T123) Since that merit does not mature into any result, acceptance of it does not lead to wrong grasping of it.

67-68.(E87; T123) The magical result of that merit is the action that Buddhas automatically accomplish. Their movement, etc. is accomplished by magical means, for a Buddha is always motionless. Their location in the ground of all factors is held to be neither identity with nor difference from it.

69.(E88; T124) The example of reducing the universe into atomic dust suggests the same point, showing how defilements should be destroyed in the way things are reduced to dust.

70.(E88; T124) The fact that matter is not caused by accumulation shows that there is not ultimate unity, and the fact that collectivity occurs shows that there is not ultimate diversity.

71.(E89; T125) Because the ordinary person only speaks in ordinary ways he understands all this in a different way. Attainment of enlightenment does not come through the absence of selves and factors, since both do not exist.

72.(E89; T125) Therefore both such a view and its rejection involve the construction of something pointless and nonexistent. Both are a subtle covering that is destroyed by knowledge.

73.(E90; T126) That covering should be eliminated by the twofold knowledge and by meditation on it.

74.(E90; T126) Tathagatas do not say "I am a magical being"--so, since they do not speak of a self their teaching is correct.

75.(E91; T126-127) The tathagatas' liberation is produced neither by conditions nor by something else. This can be understood by considering correct awareness in nine ways:

76.(E91; T127-128) As regards vision, signs, consciousness, support, body, experiences, what is past, what is present and what is future.

77.(E92; T128) Through understanding the activity of characterized experiences one obtains mastery over conditioning factors.

Hết phần nội dung Bản dịch Anh ngữ số 1 của LUẬN TỤNG KINH NĂNG ĐOẠN KIM CANG BẤT NHÃ BA LA MẬT ĐA.

-----oooo000oooo-----